

Số: 77 /2024/QĐST-HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 24 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phùng Thanh H - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 21, khu 2B, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu 3, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phùng Thanh H và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Anh Phùng Thanh H và chị Nguyễn Thị N đều xác nhận có 02 con chung là cháu Phùng Quốc H – Sinh ngày 17/11/2013 và Phùng Quốc H1 – Sinh ngày 01/01/2016. Ly hôn hai bên tự nguyện thoả thuận: Giao cho chị Nguyễn Thị N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là cháu Phùng Quốc H – Sinh ngày 17/11/2013 và Phùng Quốc H1 – Sinh ngày 01/01/2016 kể từ tháng 10 năm 2024 đến khi cháu H và cháu H1 thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thoả thuận không đề nghị Tòa án giải quyết. Sau ly hôn anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay, công sức: Anh Phùng Thanh H và chị Nguyễn Thị N đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh Phùng Thanh H tự nguyện nhận nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được

khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0003817 ngày 04 tháng 10 năm 2024, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho anh Phùng Thanh H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Khánh Vinh